

Số: /NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 24 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã
giai đoạn 2023 - 2025 tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ
Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận
số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện
sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số
26/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày
25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân
loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9
năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện,
cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính
phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã
giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia,
điều chỉnh địa giới hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8

năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 tỉnh Hải Dương; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 tỉnh Hải Dương với các nội dung sau:

I. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

1. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bình Giang:

Thành lập xã Thái Minh trên cơ sở nhập toàn bộ 4,18km² diện tích tự nhiên, 5.484 người của xã Bình Minh và toàn bộ 6,21km² diện tích tự nhiên, 10.355 người của xã Thái Học. Sau khi thành lập xã Thái Minh có 10,39km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 15.839 người.

Xã Thái Minh giáp các xã: Hồng Khê, Nhân Quyền, Tân Hồng, Bình Xuyên, Thái Hòa, Vĩnh Hồng và Tân Việt.

2. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thanh Hà

a) Thành lập xã Cẩm Việt trên cơ sở nhập toàn bộ 5,79km² diện tích tự nhiên, 5.130 người của xã Việt Hồng và toàn bộ 6,25km² diện tích tự nhiên, 8.737 người của xã Cẩm Chế. Sau khi thành lập xã Cẩm Việt có 12,04km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.867 người.

Xã Cẩm Việt giáp các xã: Thanh An, Liên Mạc, Tân Việt, Hồng Lạc, thị trấn Thanh Hà và huyện Kim Thành.

b) Thành lập xã Thanh Tân trên cơ sở nhập toàn bộ 4,91km² diện tích tự nhiên, 4.671 người của xã Thanh Xá và toàn bộ 5,35km² diện tích tự nhiên, 5.577 người của xã Thanh Thủy. Sau khi thành lập xã Thanh Tân có 10,26km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.248 người.

Xã Thanh Tân giáp các xã: Thanh Xuân, Thanh Quang, Thanh Sơn, Liên Mạc và thị trấn Thanh Hà.

c) Thành lập xã Vĩnh Cường trên cơ sở nhập toàn bộ 6,49km² diện tích tự nhiên, 5.424 người của xã Vĩnh Lập và toàn bộ 5,72km² diện tích tự nhiên, 6.313 người của xã Thanh Cường. Sau khi thành lập xã Vĩnh Cường có 12,20km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.737 người.

Xã Vĩnh Cường giáp các xã: Thanh Hồng, Thanh Quang; huyện Tứ Kỳ; và thành phố Hải Phòng.

d) Nhập toàn bộ 3,76km² diện tích tự nhiên, 6.721 người của xã Thanh Khê vào thị trấn Thanh Hà. Sau khi nhập, thị trấn Thanh Hà có 9,03km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 16.412 người.

Thị trấn Thanh Hà giáp các xã: Thanh Tân, Thanh Hải, Tân An, Thanh Sơn, An Phượng, Tân Việt và Cẩm Việt.

3. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Cẩm Giàng

a) Thành lập xã Phúc Điền trên cơ sở nhập 4,10km² diện tích tự nhiên, 6.550 người của xã Cẩm Điền và toàn bộ 5,74km² diện tích tự nhiên, 14.101 người của xã Cẩm Phúc. Sau khi thành lập xã Phúc Điền có 9,84km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 20.651 người.

Xã Phúc Điền giáp các xã: Tân Trường, Cẩm Đông, Lương Điền, thị trấn Cẩm Giang và huyện Bình Giang.

b) Nhập toàn bộ 4,96km² diện tích tự nhiên, 4.260 người của xã Thạch Lỗi vào thị trấn Cẩm Giang. Sau khi nhập, thị trấn Cẩm Giang có 10,53km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.895 người.

Thị trấn Cẩm Giang giáp các xã: Cẩm Hoàng, Định Sơn, Tân Trường, Ngọc Liên, Phúc Điền, Lương Điền và tỉnh Bắc Ninh.

4. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kim Thành

a) Thành lập xã Lai Khê trên cơ sở nhập toàn bộ 3,86km² diện tích tự nhiên, 6.744 người của xã Cộng Hòa và toàn bộ 5,02km² diện tích tự nhiên, 6.171 người của xã Lai Vu. Sau khi thành lập xã Lai Khê có 8,88km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.915 người.

Xã Lai Khê giáp xã: Vũ Dũng; thành phố Hải Dương; huyện Thanh Hà và huyện Nam Sách.

b) Thành lập xã Vũ Dũng trên cơ sở nhập toàn bộ 4,11km² diện tích tự nhiên, 7.373 người của xã Cổ Dũng và toàn bộ 5,36km² diện tích tự nhiên, 7.615 người của xã Thượng Vũ. Sau khi thành lập xã Vũ Dũng có 9,46km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 14.988 người.

Xã Vũ Dũng giáp các xã: Tuấn Việt, Lai Khê; huyện Nam Sách, huyện Thanh Hà và thị xã Kinh Môn.

c) Thành lập xã Hòa Bình trên cơ sở nhập toàn bộ 4,36km² diện tích tự nhiên, 5.264 người của xã Bình Dân và toàn bộ 7,43km² diện tích tự nhiên, 7.576 người của xã Liên Hòa. Sau khi thành lập xã Hòa Bình có 11,79km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.840 người.

Xã Hòa Bình giáp các xã: Đồng Cẩm, Đại Đức, Kim Đính, Kim Tân; huyện Thanh Hà và thành phố Hải Phòng.

d) Nhập toàn bộ 3,68km² diện tích tự nhiên, 4.684 người của xã Phúc Thành và điều chỉnh địa giới địa giới hành chính 0,51km² diện tích tự nhiên, 757 người của thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên vào thị trấn Phú Thái. Sau khi nhập và điều chỉnh địa giới hành chính, thị trấn Phú Thái có 6,51km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.901 người.

Thị trấn Phú Thái giáp các xã: Kim Liên, Kim Xuyên, Kim Anh và thị xã Kinh Môn.

5. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Ninh Giang

a) Thành lập xã Kiến Phúc trên cơ sở nhập toàn bộ 4,98km² diện tích tự nhiên, 5.226 người của xã Hồng Phúc và toàn bộ 5,60km² diện tích tự nhiên, 7.937 người của xã Kiến Quốc. Sau khi thành lập xã Kiến Phúc có 10,58km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.163 người.

Xã Kiến Phúc giáp các xã: Bình Xuyên, Hồng Phong, Hưng Long, Tân Phong và tỉnh Thái Bình.

b) Thành lập xã Đức Phúc trên cơ sở nhập toàn bộ 4,96km² diện tích tự nhiên, 4.963 người của xã Vạn Phúc và toàn bộ 6,18km² diện tích tự nhiên, 7.350 người của xã Hồng Đức. Sau khi thành lập xã Đức Phúc có 11,14km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.313 người.

Xã Đức Phúc giáp các xã: Ứng Hòa, Nghĩa An, An Đức, Bình Xuyên, Tân Phong; huyện Gia Lộc và huyện Tứ Kỳ.

c) Thành lập xã Bình Xuyên trên cơ sở nhập toàn bộ 6,02km² diện tích tự nhiên, 5.539 người của xã Đông Xuyên và toàn bộ 5,44km² diện tích tự nhiên, 7.136 người của xã Ninh Hải. Sau khi thành lập xã Bình Xuyên có 11,46km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.675 người.

Xã Bình Xuyên giáp các xã: Tân Hương, Kiến Phúc, Tân Phong, Hồng Dụ, Hồng Phong, Đức Phúc và Nghĩa An.

d) Nhập toàn bộ 5,06km² diện tích tự nhiên, 6.847 người của xã Đồng Tâm vào thị trấn Ninh Giang. Sau khi nhập, thị trấn Ninh Giang có 6,77km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 14.948 người.

Thị trấn Ninh Giang giáp các xã: Hiệp Lực, Hồng Dụ, Tân Hương, Vĩnh Hòa; huyện Tứ Kỳ; tỉnh Thái Bình và thành phố Hải Phòng.

6. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tứ Kỳ

a) Thành lập xã Kỳ Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ 3,52km² diện tích tự nhiên, 4.668 người của xã Ngọc Kỳ và toàn bộ 3,54km² diện tích tự nhiên, 4.369 người của xã Tái Sơn. Sau khi thành lập xã Kỳ Sơn có 7,06km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.037 người.

Xã Kỳ Sơn giáp các xã: Bình Lãng, Quang Phục, Tân Kỳ, Hưng Đạo và huyện Gia Lộc.

b) Thành lập xã Dân An trên cơ sở nhập toàn bộ 3,69km² diện tích tự nhiên, 4.918 người của xã Quảng Nghiệp và toàn bộ 5,15km² diện tích tự nhiên, 6.048 người của xã Dân Chủ. Sau khi thành lập xã Dân An có 8,84km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.966 người.

Xã Dân An giáp các xã: Tân Kỳ, Đại Hợp; huyện Gia Lộc và huyện Ninh Giang.

c) Thành lập xã Lạc Phượng trên cơ sở nhập toàn bộ 4,74km² diện tích tự nhiên, 4.931 người của xã Phượng Kỳ và toàn bộ 5,71km² diện tích tự nhiên, 5.907 người của xã Cộng Lạc. Sau khi thành lập xã Lạc Phượng có 10,45km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.838 người.

Xã Lạc Phượng giáp các xã: Quang Trung, Minh Đức, Tiên Động, Hà Kỳ, Văn Tố và An Thanh.

7. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Nam Sách

a) Thành lập xã Trần Phú trên cơ sở nhập toàn bộ 3,97km² diện tích tự nhiên, 7.012 người của xã Nam Trung và toàn bộ 4,28km² diện tích tự nhiên, 4.938 người của xã Nam Chính. Sau khi thành lập xã Trần Phú có 8,25km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.950 người.

Xã Trần Phú giáp các xã: Quốc Tuấn, An Phú, An Sơn, Hiệp Cát, Hợp Tiến và thị trấn Nam Sách.

b) Thành lập xã An Phú trên cơ sở nhập toàn bộ 4,15km² diện tích tự nhiên, 5.079 người của xã Phú Điền và toàn bộ 6,16km² diện tích tự nhiên, 8.407 người của xã An Lâm. Sau khi thành lập xã An Phú có 10,31km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.486 người.

Xã An Phú giáp các xã: Cộng Hoà, thị trấn Nam Sách, Trần Phú, Đồng Lạc, Quốc Tuấn, An Bình và thành phố Hải Dương.

c) Nhập toàn bộ 3,77km² diện tích tự nhiên, 5.969 người của xã Thanh Quang vào xã Quốc Tuấn. Sau khi nhập xã Quốc Tuấn có 9,95km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 15.488 người.

Xã Quốc Tuấn giáp các xã: An Bình, Trần Phú, An Phú, Hợp Tiến, Nam Tân và thành phố Chí Linh.

d) Nhập toàn bộ 3,59km² diện tích tự nhiên, 6.556 người của xã Nam Hồng vào thị trấn Nam Sách. Sau khi nhập, thị trấn Nam Sách có 8,27km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 20.148 người.

Thị trấn Nam Sách giáp các xã: An Phú, Đồng Lạc, Hồng Phong, Thái Tân, An Sơn, Trần Phú và thành phố Hải Dương.

8. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Gia Lộc

a) Thành lập xã Gia Tiến trên cơ sở nhập toàn bộ 2,68km² diện tích tự nhiên, 4.730 người của xã Tân Tiến và toàn bộ 3,50km² diện tích tự nhiên, 6.026 người của xã Gia Lương. Sau khi thành lập xã Gia Tiến có 6,19km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.756 người.

Xã Gia Tiến giáp các xã: Gia Phúc, Hoàng Diệu; huyện Tứ Kỳ và thành phố Hải Dương.

b) Thành lập xã Gia Phúc trên cơ sở nhập toàn bộ 3,51km² diện tích tự nhiên, 6.128 người của xã Gia Tân và toàn bộ 4,63km² diện tích tự nhiên, 6.688 người của xã Gia Khánh. Sau khi thành lập xã Gia Phúc có 8,13km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.816 người.

Xã Gia Phúc giáp các xã: Gia Tiến, thị trấn Gia Lộc, Hoàng Diệu và thành phố Hải Dương.

c) Thành lập xã Nhật Quang trên cơ sở nhập toàn bộ 3,63km² diện tích tự nhiên, 5.060 người của xã Nhật Tân và toàn bộ 5,21km² diện tích tự nhiên, 6.679 người của xã Đồng Quang. Sau khi thành lập xã Nhật Quang có 8,84km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.739 người.

Xã Nhật Quang giáp các xã: Đoàn Thượng, Quang Đức, Phạm Trấn và huyện Thanh Miện.

d) Thành lập xã Quang Đức trên cơ sở nhập toàn bộ 3,98km² diện tích tự nhiên, 6.734 người của xã Quang Minh và toàn bộ 5,55km² diện tích tự nhiên, 6.042 người của xã Đức Xương. Sau khi thành lập xã Quang Đức có 9,53km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.776 người.

Xã Quang Đức giáp các xã: Thống Kênh, Nhật Quang, Đoàn Thượng; huyện Ninh Giang và huyện Thanh Miện.

9. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Dương

Nhập toàn bộ 0,83km² diện tích tự nhiên, 16.440 người của phường Phạm Ngũ Lão vào phường Lê Thanh Nghị. Sau khi nhập, phường Lê Thanh Nghị có 2,10km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 26.743 người.

Phường Lê Thanh Nghị giáp các phường: Nguyễn Trãi, Trần Phú, Hải Tân, Tân Bình, Thanh Bình và Bình Hàn.

10. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc thị xã Kinh Môn

Nhập toàn bộ 4,18km² diện tích tự nhiên, 3.924 người của xã Hoàn Sơn vào phường Duy Tân. Sau khi nhập, phường Duy Tân có 11,87km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.811 người.

Phường Duy Tân giáp các phường: Tân Dân, Phú Thứ, Thất Hùng, Hiệp Sơn, Phạm Thái và tỉnh Quảng Ninh.

II. Điều chỉnh địa giới hành chính

Điều chỉnh địa giới hành chính xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, cụ thể: Điều chỉnh nhập 0,51km² diện tích tự nhiên, 757 người của thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên vào thị trấn Phú Thái. Sau khi điều chỉnh xã Kim Xuyên có 8,18km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.771 người.

Xã Kim Xuyên giáp các xã: Kim Anh, Tuấn Việt, Ngũ Phúc, thị trấn Phú Thái; huyện Thanh Hà và thị xã Kinh Môn.

III. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025

Tỉnh Hải Dương có 12 đơn vị hành chính cấp huyện (02 thành phố, 01 thị xã và 09 huyện); 207 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 151 xã, 46 phường, 10 thị trấn), giảm 28 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 27 xã và 01 phường).

1. Huyện Bình Giang: gồm 14 xã và 01 thị trấn (giảm 01 xã);
2. Huyện Thanh Hà: gồm 15 xã và 01 thị trấn (giảm 04 xã);
3. Huyện Cẩm Giàng: gồm 13 xã và 02 thị trấn (giảm 02 xã);
4. Huyện Kim Thành: gồm 13 xã và 01 thị trấn (giảm 04 xã);
5. Huyện Ninh Giang: gồm 15 xã và 01 thị trấn (giảm 04 xã);
6. Huyện Tứ Kỳ: gồm có 19 xã và 01 thị trấn (giảm 03 xã);
7. Huyện Nam Sách: gồm 14 xã và 01 thị trấn (giảm 04 xã);
8. Huyện Gia Lộc: gồm 13 xã và 01 thị trấn (giảm 04 xã);
9. Thành phố Hải Dương: gồm 06 xã và 18 phường (giảm 01 phường);
10. Thị xã Kinh Môn: gồm 08 xã và 14 phường (giảm 01 xã);
11. Thành phố Chí Linh: gồm 05 xã và 14 phường;
12. Huyện Thanh Miện: gồm 16 xã và 01 thị trấn.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, XD, TN&MT, Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UB MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo Hải Dương, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu